

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 404/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông với các nội dung chính như sau:

### **1. Mục tiêu**

Xây dựng, ban hành chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là chương trình) mới, sách giáo khoa phổ thông (sau đây gọi tắt là sách giáo khoa) mới phù hợp với hệ thống giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội và tuyên bố của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc: “Học để biết - Học để làm - Học để chung sống - Học để tự khẳng định mình”, góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng, hiệu quả giáo dục và phát

triển con người Việt Nam toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mỹ, hướng tới “công dân toàn cầu”.

Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng theo hướng coi trọng dạy người với dạy chữ, rèn luyện, phát triển cả về phẩm chất và năng lực; chú trọng giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, nhân cách, lối sống; phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và định hướng nghề nghiệp cho mỗi học sinh; tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng sống, làm việc trong điều kiện hội nhập quốc tế; đẩy mạnh ứng dụng, phát huy thành quả khoa học công nghệ thế giới, nhất là công nghệ giáo dục và công nghệ thông tin.

Chương trình mới, sách giáo khoa mới lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, khả năng tự học của học sinh; tăng cường tính tương tác trong dạy và học giữa thầy với trò, trò với trò và giữa các thầy giáo, cô giáo.

## 2. Nguyên tắc xây dựng chương trình mới, sách giáo khoa mới

a) Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng và tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính đồng bộ giữa các chương trình, đề án thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ; tính đồng bộ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục của chương trình mới.

b) Chương trình mới, sách giáo khoa mới bảo đảm tính tiếp nối, liên thông giữa các cấp học, các lớp học, giữa các môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

c) Chương trình mới, sách giáo khoa mới bảo đảm yêu cầu giảm tải, tính thiết thực; cập nhật với xu thế giáo dục hiện đại trên thế giới và gắn với chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật của nhà trường.

d) Chương trình mới, sách giáo khoa mới kế thừa ưu điểm của chương trình, sách giáo khoa hiện hành đồng thời tham khảo tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước có nền giáo dục phát triển, đáp ứng yêu cầu chủ động hội nhập quốc tế.

đ) Thực hiện một chương trình, nhiều sách giáo khoa. Chương trình mới được xây dựng, thẩm định và ban hành trước làm cơ sở cho việc biên soạn sách giáo khoa. Chương trình mới được thực hiện thống nhất trong toàn quốc, trong đó quy định những yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh sau mỗi cấp học, nội dung và thời lượng giáo dục bắt buộc đối với tất cả học sinh, đồng thời có một phần thích hợp để các cơ sở giáo dục chủ động vận dụng phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Khuyến khích các nhà xuất bản, tổ chức, cá nhân biên soạn sách giáo khoa. Nhà trường, giáo viên chủ động lựa chọn sách giáo khoa.

e) Chú trọng phát huy sự đóng góp của các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các nhà khoa học, nhà giáo dục, nhà quản lý... và toàn xã hội trong quá trình xây dựng, biên soạn và triển khai thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới.

### 3. Định hướng xây dựng chương trình mới, sách giáo khoa mới

a) Chương trình mới được xây dựng phù hợp với cơ cấu hệ thống giáo dục trong Đề án hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ, trong đó giáo dục phổ thông được phân thành hai giai đoạn: Giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp. Trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp xác định thời điểm và mức độ phân hóa, hướng nghiệp phù hợp.

Chương trình mới, sách giáo khoa mới đáp ứng yêu cầu của giai đoạn giáo dục cơ bản là bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, toàn diện và thực sự cần thiết; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp bảo đảm học sinh tiếp cận nghề nghiệp phù hợp với năng lực, nguyện vọng và chủ động chuẩn bị tốt cho giai đoạn giáo dục sau phổ thông.

b) Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng, biên soạn theo hướng tích hợp ở các lớp học, cấp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học, cấp học trên.

Ở các lớp học, cấp học dưới thực hiện lồng ghép, kết hợp những nội dung liên quan với nhau ở mức độ hợp lý để tạo thành các môn học tích hợp. Thực hiện giảm hợp lý số môn học, tránh chồng chéo nội dung và những kiến thức không hoặc chưa cần thiết đối với học sinh. Ở cấp trung học phổ thông, ngoài các môn học bắt buộc chung, có các môn học, chuyên đề học tập dành cho học sinh tự chọn.

c) Chương trình mới, sách giáo khoa mới phải đáp ứng yêu cầu và góp phần tạo động lực đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng, biên soạn theo hướng tạo điều kiện thuận lợi và tạo động lực cho giáo viên nghiên cứu, khai thác tư liệu giáo dục, tìm hiểu thực tiễn để chuẩn bị tốt bài giảng; tăng cường tương tác, phát huy tính tích cực, chủ động và tạo cảm hứng học tập cho học sinh; tạo điều kiện cho học sinh dần nâng cao năng lực tự học hỏi, tìm tòi, hiểu biết môi trường, cuộc sống xung quanh và rèn luyện các kỹ năng sống, làm việc; tạo điều kiện thuận lợi và tạo động lực để đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học; thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng, biên soạn đáp ứng yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi thực hiện đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; bảo đảm trung thực, khách quan, thiết thực, tiết kiệm, giảm áp lực cho xã hội và khắc phục bệnh thành tích hình thức, cục bộ. Thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục phải dựa vào yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của

học sinh được quy định trong chương trình; phối hợp đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của người dạy với tự đánh giá của người học; đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và của xã hội; thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục ở cấp quốc gia địa phương và đánh giá theo chương trình quốc tế để làm căn cứ đề xuất chính sách, giải pháp cải thiện chất lượng giáo dục.

d) Chương trình mới phải xác định cụ thể nội dung và yêu cầu cần đạt đối với mỗi môn học, lớp học, cấp học nhưng không quá chi tiết để căn cứ vào chương trình biên soạn được nhiều sách giáo khoa.

Sách giáo khoa phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cho phép sử dụng, xuất bản. Việc lựa chọn sách giáo khoa thuộc thẩm quyền của nhà trường và được thực hiện công khai, minh bạch căn cứ điều kiện thực tiễn, có tham khảo ý kiến của giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh.

#### 4. Giải pháp chủ yếu

a) Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa nhằm tạo đồng thuận đồng thời phát huy hiệu quả sự tham gia đóng góp của xã hội.

b) Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để xây dựng chương trình mới, biên soạn sách giáo khoa mới.

- Phân tích sâu sắc kinh nghiệm, bài học thực tiễn trong nước và nghiên cứu, tiếp thu kinh nghiệm thế giới, nhất là các nước có nền giáo dục phát triển về xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa, tài liệu dạy học để phát huy những kinh nghiệm tốt, khắc phục những hạn chế.

- Khẩn trương hoàn thiện về tổ chức, cơ chế, điều kiện bảo đảm hoạt động của các tổ chức có chức năng chỉ đạo, thực hiện Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và các Đề án có liên quan. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết phục vụ triển khai thực hiện Đề án.

- Chuẩn bị đội ngũ chuyên gia, tác giả, người thẩm định... có kiến thức, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn trong và ngoài nước tham gia các tổ chức, tham gia thực hiện các công việc trong phạm vi Đề án.

c) Xây dựng chương trình mới bảo đảm tính khoa học, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Chương trình mới phải thể hiện rõ mục tiêu giáo dục phổ thông và mục tiêu giáo dục của từng cấp học, môn học; quy định yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh cuối mỗi cấp học, nội dung giáo dục bắt buộc đối với tất cả học sinh trên phạm vi toàn quốc, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông.

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chương trình mới được thực hiện công khai, minh bạch. Chương trình phải được lấy ý kiến rộng rãi của

các tổ chức, cá nhân và được thực nghiệm nhằm bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm, tính khả thi và độ tin cậy.

- Chương trình mới phải được Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình thẩm định trước khi phê duyệt, ban hành. Tiêu chí lựa chọn thành viên Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình, tiêu chí đánh giá và quy trình thẩm định chương trình phải được công khai, minh bạch.

d) Biên soạn một bộ sách giáo khoa mới (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện) đủ các môn học ở các lớp học, bảo đảm tiến độ theo lộ trình của Đề án.

- Việc tổ chức biên soạn sách giáo khoa phải huy động được đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nhà giáo có năng lực tham gia; tiêu chí, quy trình lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia biên soạn được công khai, minh bạch. Sách giáo khoa phải được lấy ý kiến rộng rãi và được thực nghiệm nhằm bảo đảm sự phù hợp với chương trình, tính khoa học, tính sư phạm, tính khả thi và độ tin cậy.

- Sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà xuất bản, tổ chức, cá nhân biên soạn phải được Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa thẩm định trước khi phê duyệt cho phép sử dụng bảo đảm tính khoa học, công bằng. Tiêu chí lựa chọn thành viên Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa, tiêu chí đánh giá và quy trình thẩm định sách giáo khoa phải được công khai, minh bạch.

- Biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương đáp ứng nhu cầu và phù hợp với đặc điểm của địa phương. Các tài liệu này phải được thẩm định bởi Hội đồng thẩm định cấp tỉnh và được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tăng cường xây dựng học liệu điện tử để phát huy mạnh lợi thế dạy và học qua mạng đồng thời với quá trình biên soạn sách giáo khoa mới; khuyến khích việc biên soạn, thử nghiệm và sử dụng sách giáo khoa điện tử theo chương trình mới.

đ) Biên soạn tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình mới, chú trọng hướng dẫn dạy và học căn cứ yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh đối với mỗi môn học, lớp học, cấp học; tài liệu phải đáp ứng sự đa dạng vùng miền, đặc biệt là vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, học sinh khuyết tật.

e) Tổ chức tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới. Phát huy hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, công nghệ mới, nhất là công nghệ thông tin trong tổ chức tập huấn.

Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn sử dụng có trách nhiệm phối hợp với ngành giáo dục tổ chức tập huấn cho giáo viên theo sách giáo khoa đã được phê duyệt cho phép sử dụng và được nhà xuất bản phát hành.

g) Tăng cường các điều kiện cần thiết bảo đảm thực hiện có hiệu quả chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Các cơ sở giáo dục phổ thông chủ động tiến hành điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, kỹ thuật của nhà trường đáp ứng yêu cầu chương trình mới, sách giáo khoa mới; ưu tiên bố trí phòng học bộ

môn, phòng thực hành, thí nghiệm; rà soát danh mục thiết bị giáo dục tối thiểu hiện hành, chỉ bổ sung những thiết bị thật sự cần thiết, trang bị thiết bị giáo dục ứng dụng kỹ thuật số để nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm chi phí.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các Đề án liên quan nêu tại Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ, trong đó chú trọng Đề án đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo, Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

#### 5. Lộ trình thực hiện

##### a) Giai đoạn 1 (4/2015 - 6/2016):

- Tổ chức thông tin tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

- Xây dựng, phê duyệt các chương trình, dự án, đề án có liên quan với Đề án này.

- Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, các ban chuyên môn và các hội đồng thẩm định; ban hành quy định về tổ chức, chỉ đạo, giám sát, đánh giá việc xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho người tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để huy động chuyên gia giáo dục, nhà khoa học, nhà giáo, nhà quản lý và cộng đồng tham gia đóng góp trong quá trình xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Xây dựng, thẩm định, thực nghiệm và ban hành chương trình mới; xây dựng học liệu điện tử theo chương trình mới.

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thực nghiệm sách giáo khoa mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn.

##### b) Giai đoạn 2 (7/2016 - 6/2018):

- Biên soạn, thẩm định, thực nghiệm, phê duyệt cho phép sử dụng và phát hành được ít nhất một bộ sách giáo khoa mới của lớp 1, lớp 6 và lớp 10.

- Biên soạn tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình mới.

- Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới đối với lớp 1, lớp 6 và lớp 10.

- Biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương.

- Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy định về chế độ, chính sách liên quan đến việc thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Tiếp tục tổ chức thông tin tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

c) Giai đoạn 3 (7/2018 - 12/2023):

- Từ năm học 2018 - 2019, bắt đầu triển khai áp dụng chương trình mới, sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Biên soạn, thẩm định, thực nghiệm, phê duyệt cho phép sử dụng và phát hành sách giáo khoa mới của các lớp còn lại.

- Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới đối với các lớp còn lại.

- Đánh giá chương trình trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tiếp tục tổ chức thông tin tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

6. Kinh phí và nguồn vốn

a) Nhà nước bố trí 778,8 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng, thử nghiệm chương trình.

- Biên soạn, thử nghiệm một bộ sách giáo khoa (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện), trong đó có sách giáo khoa song ngữ (tiếng Việt - tiếng một số dân tộc ít người) đối với một số môn học ở cấp tiểu học; biên soạn và thử nghiệm sách giáo khoa điện tử.

- Thẩm định chương trình và thẩm định sách giáo khoa.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho người tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình mới, sách giáo khoa mới; xây dựng hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng; tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới.

- Cung cấp sách giáo khoa cho các trường vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, học sinh khuyết tật.

b) Huy động kinh phí của các nhà xuất bản, các tổ chức, cá nhân để biên soạn các sách giáo khoa (ngoài bộ sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn) và triển khai các hoạt động khác của Đề án không sử dụng kinh phí của Nhà nước.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các Bộ, ngành và các cơ quan

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cụ thể hóa nội dung Đề án thành các chương trình, kế hoạch, dự án chi tiết theo từng giai đoạn, từng năm để thực hiện Đề án; đồng thời xây dựng và tổ chức thực hiện các Đề án có liên quan với Đề án này theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.

b) Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; các ban xây dựng chương trình, các ban biên soạn sách giáo khoa; Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình; Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa.

c) Báo cáo Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực, Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo phương án tổ chức xây dựng chương trình mới, biên soạn sách giáo khoa mới.

d) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong xây dựng, biên soạn, thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới.

đ) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi cả nước theo từng năm, từng giai đoạn, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo bố trí, cân đối nguồn vốn để thực hiện Đề án theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Các Bộ, ngành và cơ quan khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện Đề án.

## 4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Quán triệt, chỉ đạo ngay việc đẩy mạnh thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội nhằm tăng cường giáo dục lòng yêu nước, yêu lao động, lòng nhân ái, tôn trọng pháp luật... theo định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa; đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

b) Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo, các cơ quan chức năng ở địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các nội dung của Đề án được phân công trên phạm vi địa bàn; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Bảo đảm các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân lực để triển khai thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới hiệu quả.

d) Chỉ đạo việc tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục của địa phương; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để triển khai thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới.

đ) Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa trên phạm vi địa bàn.

## **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ,



Thủ trưởng cơ quan liên quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TTK
- HĐGD, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (3b). M

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**(Đã ký)**

**Vũ Đức Đam**